

Nguyễn Văn Quyền - Uyển Uyển - Nguyễn Hương Ly

• ÔN HÈ •

TIẾNG VIỆT

1

Dành cho học sinh lớp 1 lên lớp 2

Theo chương trình sách giáo khoa mới nhất

- ✓ Hệ thống kiến thức năm học lớp 1
- ✓ Ôn tập chuyên đề từ cơ bản đến nâng cao
- ✓ Đáp án chi tiết
- ✓ Đề khảo sát đầu năm học



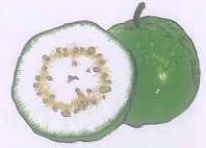


Dạng 1: Đọc thành tiếng



Đọc từ

Bài 1



bờ hồ

nhà kho

chia sẻ

địa lí

tò he

cổ thụ

cây lúa

quả ổi

Bài 2



gia vị

giá cả

lá tre

đơn giản

bùn bò

cơn gió

đỏ thắm

bịn rịn

Bài 3



hồ cá

chú rùa

chú thỏ

tơ lụa

ô dù

đỏ tía

thợ xé

nô đùa

Độc bài

Bài 1

Chú sóc ngoan

Một hôm, sóc bố đi kiếm thức ăn, tha về một chùm hạt dẻ. Sóc con thích mê. Nó nhặt một hạt, định ăn. Chợt nó nhìn thấy trán bố đầm mồ hôi, cái đuôi dài lắm bần. “Ồi! Chắc bố phải vất vả lắm mới kiếm được chùm hạt dẻ này”. Nghĩ vậy, sóc con bèn đưa hạt to nhất cho bố: “Con mời bố ạ!”. Sóc bố nhìn sóc mẹ gật gù: “Sóc con ngoan quá! Nào, cả nhà mình cùng ăn nhé!”.

(Theo Diệu Anh)



Bài 2

Khi bố đi công tác

Bố đi công tác xa

Nhà mình tràn nỗi nhớ

Không nghe ai than thở:

“Sao tôi mệt thế này!”

...

Cũng không ai hát hò

Điệu dân ca quan họ

Câu này sang câu nọ

Cười vang cả gian nhà.

Mẹ đảm lụng cho bà

Thay bố vào mỗi tối

Kê cho ông chiếc gối

Như bố làm hằng đêm.

(Theo Đỗ Nhật Nam)





Sẻ anh, sẻ em

Trong vườn có một tổ chim sẻ. Trời rét, hai chú chim nhỏ nằm co ro. Thương em, sẻ anh cố sức kéo những cọng rơm nhỏ trong tổ che cho em.

Gần trưa, sẻ mẹ bay về:

- Mẹ chỉ tìm được một con sâu. Sẻ em ăn trước nhé!

Sẻ anh vui vẻ: "Vâng ạ!". Nhưng sẻ em lắc đầu: "Mẹ đưa anh ăn trước đi".

(Theo Minh Phương)



Tia nắng đi đâu

Buổi sáng thức dậy

Bé thấy buồn cười:

Có ai đang nhảy

Một bài vui vui.

Đó là tia nắng

Nhảy trong lòng tay

Nhảy trên bàn học

Nhảy trên tán cây

Tối đến giờ ngủ

Sực nhớ bé tìm

Tìm tia nắng nhỏ:

Ngủ rồi. Lặng im...

(Theo Thụy Anh)





Chúa tể rừng xanh

Hổ là loài thú dữ ăn thịt, sống trong rừng. Lông hổ thường có màu vàng, pha những vằn đen. Răng sắc nhọn, mắt nhìn rõ mọi vật trong đêm tối. Bốn chân chắc khỏe và có vuốt sắc. Đuôi dài và cứng như roi sắt. Hổ di chuyển nhanh, có thể nhảy xa và săn mồi rất giỏi. Hổ rất khỏe và hung dữ.

Hầu hết các con vật sống trong rừng đều sợ hổ. Vì vậy, hổ được xem là chúa tể rừng xanh.

(Theo Từ điển tranh về các con vật)



Lớn lên bạn làm gì?

Lớn lên bạn làm gì?

Tớ muốn làm thủy thủ

Lái tàu vượt sóng dữ,

Băng qua nhiều đại dương.

Lớn lên bạn làm gì?

Tớ sẽ làm đầu bếp,

Làm bánh ngọt thật đẹp,

Nấu món mì... siêu ngon.

Lớn lên bạn làm gì?

À tớ đi gieo hạt...

Mỗi khi vào mùa gặt

Lúa vàng reo trên đồng.

(Theo Thái Dương)



A full-page sheet of graph paper with a light blue background and a grid of small squares formed by thin blue lines. The grid covers the entire area of the page.



Chiếc bút mới

Giờ ra chơi, thấy Hà ngồi trong lớp buồn bã, cô giáo hỏi:

- Em có chuyện gì phải không?

Hà ngược nhìn cô, nói:

- Cô ơi, chiếc bút mới của em giống y bút của bạn Lan, sao chữ em vẫn không đẹp như chữ bạn ấy ạ?

Cô giáo mỉm cười và giải thích:

- Muốn viết đẹp, em phải cầm bút đúng và kiên trì luyện tập. Mua bút giống bạn thì chữ em cũng không đẹp như chữ bạn được đâu.



(Theo Hoàng Minh Ngọc)

a) Chiếc bút mới của Hà giống bút của ai?

A. Giống bút của cô giáo.

B. Giống bút của bạn Lan.

C. Giống bút em của Hà.

D. Giống bút của bạn Chi.

b) Vì sao Hà buồn?

A. Vì Hà bị đau tay nên không viết được.

B. Vì Hà bị mẹ mắng.

C. Vì chữ của Hà không đẹp như chữ Lan.

D. Vì nhà Hà có chuyện buồn.

c) Cô giáo khuyên Hà, muốn viết đẹp thì phải làm gì?

A. Cầm bút đúng.

B. Cả A và C.

C. Chăm chỉ luyện tập.

D. Mua bút mới giống cô giáo.

d) Mua bút giống người khác thì chữ em sẽ thế nào?

A. Đẹp lên.

B. Không đẹp lên.

C. Học kém đi.

D. Cả A và C.



Cây bút và thước kẻ

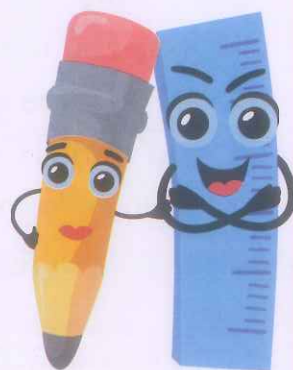
Cây bút và thước kẻ ở chung trong cặp của một học sinh. Một hôm, cây bút nói với thước kẻ:

- Cậu chẳng có ích gì. Bạn học sinh không ngó ngàng đến cậu. Tôi ấy à, ngày nào bạn ấy cũng cầm trên tay.

Thước kẻ nằm im chẳng nói gì. Đến khi bạn học sinh cần gạch một đường thẳng, cây bút không thể nào tự mình làm được mà phải xấu hổ dựa vào thước kẻ. Xong việc, với vẻ ân hận, cây bút nói:

- Mình xin lỗi bạn, nếu không có bạn, mình chẳng gạch được một đường thẳng nào.

(Theo Lê Luynh)



a) Em hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành ý đúng:

Cây bút chê thước kẻ...

Cây bút ân hận và nói...

b) Cuối cùng, cây bút hiểu ra điều gì?

A. Khi kẻ đường thẳng, không cần dùng đến thước.

B. Khi kẻ đường thẳng, không cần dùng đến bút.

C. Cây bút cần có thước kẻ làm bạn đồng hành để có thể giúp bạn học sinh học tốt.

c) Em sẽ làm gì để giữ gìn đồ dùng học tập của mình thật tốt?

Thỏ và gấu

Một lần nọ, thỏ và gấu gặp nhau trò chuyện. Thỏ khoe rằng mình xinh đẹp nhất khu rừng. Thỏ khoe bộ lông trắng muốt và hai cái tai dài của mình. Còn gấu vốn tự hào về trí khôn của nó hơn là vẻ bề ngoài. Gấu nói cắt ngang sự khoe khoang của thỏ bằng một câu nói thế này:

- Anh thỏ ạ, vẻ đẹp đâu chỉ được thể hiện ở bên ngoài, mà còn thể hiện qua trí tuệ nữa kia.

Thỏ hiểu ra và từ đó không bao giờ khoe khoang về vẻ đẹp bên ngoài của mình nữa.

(Sưu tầm)



a) Trước đây, thỏ luôn cho rằng mình thế nào?

A. Mình xinh đẹp nhất khu rừng.

B. Mình xấu xí nhất khu rừng.

C. Mình thông minh nhất khu rừng.

D. Mình chạy nhanh nhất khu rừng.

b) Gấu luôn tự hào về điều gì?

A. Gấu hét to nhất khu rừng.

B. Gấu có trí khôn.

C. Gấu to lớn nhất khu rừng.

D. Gấu xinh đẹp nhất khu rừng.

c) Gấu coi trọng điều gì hơn?

A. Gấu coi trọng vẻ bề ngoài.

B. Gấu coi trọng chiều cao.

C. Gấu coi trọng trí khôn.

D. Gấu coi trọng cân nặng.

d) Sau khi nghe gấu nói, thỏ trở nên như thế nào?

A. Thỏ ghét gấu.

B. Thỏ nghe theo gấu.

C. Thỏ chê gấu.

D. Thỏ sợ hãi.



Răng xinh đi đâu?

Mẹ hỏi Lan:

- Sao dạo này con không hay cười?

Lan trả lời:

- Vì răng cửa của con rụng rồi. Con cười xấu lắm!

Mẹ bảo:

- Không đâu, nụ cười của con vẫn rất đáng yêu.

Từ năm đến bảy tuổi, các con bắt đầu thay răng. Răng mọc lần đầu gọi là răng sữa. Khi răng sữa rụng, răng mới chắc khỏe hơn sẽ mọc lên. Răng mọc lần thứ hai này gọi là răng vĩnh viễn. Thay răng là con đã lớn hơn rồi đấy. Con hãy cười lên nhé!



a) Em hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành ý đúng:

Dạo này Lan không hay cười vì...

Mẹ bảo nụ cười của Lan...

b) Lời khuyên mà mẹ dành cho Lan là gì?

A. Từ nay về sau con không nên cười nữa.

B. Sắp tới con đừng cười nữa nhé!

C. Con hãy cười lên nhé!

c) Em sẽ làm gì để hàm răng luôn chắc khỏe?



Dạng 3: Chính tả



Bài Tập



Bài 1



Điền “anh / ach” và dấu thanh thích hợp:



h lá



b bao



túi x



th sùng

Bài 2



Điền:

a) s/x:



ách vở

học inh



a xôi

b) tr/ch:



ữ viết



ò chơi



bức anh

Bài 3



Điền r / d / gi:

Tiếng chim cùng bé tưới hoa

Mát trong từng ọt nước hòa tiếng chim

Vòm cây xanh, đồ bé tìm

Tiếng nào iêng ữa trăm ngàn tiếng chung.

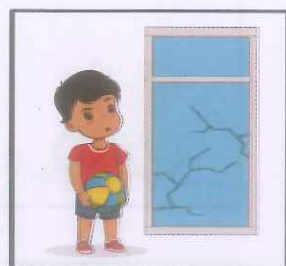
Bài 4

Gạch chân dưới từ viết đúng:



cá ngưi
cá nghừ

ngịch ngợm
ngịch nghợm



thơm ngát
thơm nghát

lắng nghe
lắng nge



Bài 5

Điền ch/ tr vào chỗ trống:

Em cũng muốn ăm chỉ
 ong lao động hàng ngày
Quý thích gây tai hoạ
Cho anh lười xưa nay.

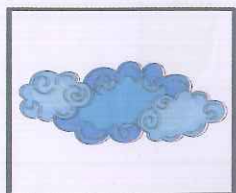
ăm học bài, đọc sách
Mong lớp một óng qua
Em làm toàn điều tốt
Ở trường và ở nhà.

Bài 6

Điền ôi/ ây/ oi/ ui và dấu thanh:



t xách



đám m



đồ ch



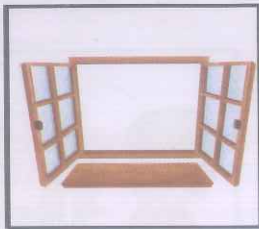
cái ch

Bài 7 Điền c/ k:



ủa số

on mưa



bé như iến

ngang như ua



Bài 8 Gạch chân từ đúng trong các từ in đậm dưới đây:

- Trọng tài/ chọng tài thổi còi bắt đầu trận đấu.
- Các bạn đều chạy từ vạch xuất/suất phát.
- Bố em đang nghiên/ nghiê cứu tài liệu.
- Bà đang tìm kim/ cim để khâu áo cho em.

Bài 9 Điền d/ gi:



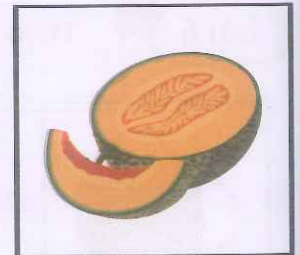
á sách



hoa ầy



đôi ép



quả ua

Bài 10

Điền x/ s vào chỗ trống:

Mùa uân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.

Từ a nhìn lại, cây gạo ừng ững như
một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng
ngàn ngọn lửa hồng tươi.

Bài 11

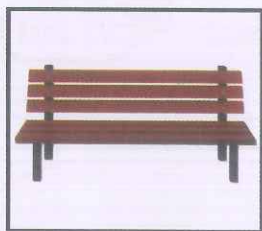
Điền ng/ ngh vào chỗ trống:

Buổi học cuối năm

Chúng tôi thích thú ắm những bức ảnh thầy
giáo chụp chúng tôi. Trong ảnh, nhìn ai cũng vui và
ngộ ĩnh. Hôm ấy là ày tràn ập niềm vui.

Bài 12

Điền g/ gh:



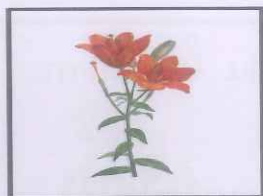
cái ế

lắp ép

binh ốm

soi ương

Bài 13 Điền *ư/ ơ/ oa/ uê*:



hoa h



h sao



c trắng



cái l

Bài 14 Em hãy viết lại cho đúng những từ in đậm dưới đây:

a) Mẹ rất no **lắng** cho em.

b) Đường lên núi **khúc** **khủy**.

Bài 15 Em hãy sửa lại các từ in đậm và viết lại từ đúng vào chỗ trống:

Chống báo giờ ra trời
 Từng đàn chim áo trắng
 Bếp xách vở mau thôi
 Ùa ra ngoài sân nắng.

Bài 16 Điền *c/ k* vào chỗ trống và giải câu đố sau:

on gì bé tí
 Chăm chỉ suốt ngày
 Bay khắp vườn ây
 Tìm hoa iếm mật.

Là on:

Bài 17

Điền vào chỗ trống:

a) Điền l/ n:

Hương bưởi thơm  ường cả khu vườn nhà ông.

Phía bên kia sông là cánh đồng  úa bát ngát.

b) Điền d/ gi/ v:

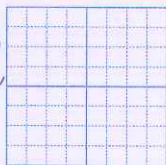
Đế Mèn  ường những cái  uốt cứng và nhọn hoắt để ra oai.

Bài 18

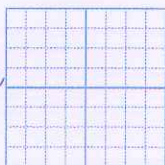
Điền uyên/ uyêt/ oang và dấu thanh:



ren l



người t



nước kh



Bài 19

Đánh dấu ✓ vào ☐ bên cạnh từ viết đúng:



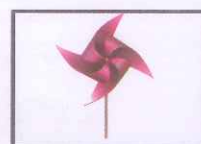
cái xoong ☐

cái xong ☐



boong thuyền ☐

bong thuyền ☐



chong chóng ☐

chong chơng ☐

Bài 20

Đúng ghi Đ, sai ghi S:

lạnh nót ☐

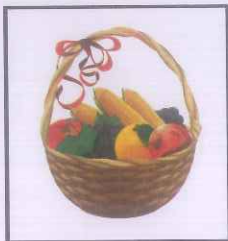
mộc mạng ☐

dỗ dàng ☐

rom rạ ☐

Bài 21

Em hãy sửa lại các từ viết sai:



dỏ quà



chùm dài



que cem



dau củ quả

Bài 22

Em hãy sửa lại các từ in đậm dưới đây và viết lại vào chỗ trống:

vùng dầy

ngái ngủi

nhanh chí

gây gở

Bài 23

Khoanh vào tiếng viết đúng chính tả:



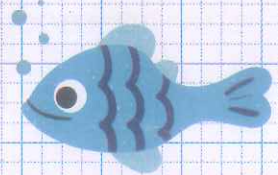
Ba (dữ/ giữ) phao thảng bằng
 Tay bám vào (trắc/ chắc) nhé!
 Mẹ (nâng/ lạng) đôi chân bé
 Dạo (nào/ nàu)! Con bơi đi!

Tập viết

Bài 1

Nghe viết:

Con cá mà có cái đuôi
Con cá mà có cái đuôi
Hai vây ve vẩy nó bơi rất tài
Con rùa mà có cái tai
Cái cổ thụt ngắn, thụt dài vào ra.



Bài 2

Tập chép:

Bác sĩ An

Bác sĩ An chuyên chữa bệnh cho các loài vật. Năm ngoái, nhà bác sĩ chẳng có gì để ăn. Các loài vật đã thoăn thoắt khuôn đồ ăn về cho bác sĩ.

Bài 3 Nghe - viết:

Trên con tàu

Bố và Bin bước lên boong tàu. Cún leo dèo theo sau, hết như rơ móc. Bin ngoái lại, hươ tay chào bà. Chưa đi xa, Bin đã băng khuônag nhớ.

Bài 4 Nghe viết:

Con vi rút

Từ giờ xin tuân lệnh

Lời mẹ và lời ba

Vi rút phải chạy xa

Vi bé luôn sạch sẽ.



Dạng 4: Nối (từ và câu)



Bài 1



Nối.

mùi

gửi

thưa

xách

gửi

thơm

túi

quà

Bài 2



Nối.

Khi đi học

em có thêm nhiều bạn.

Tiết mục xiếc

thật xuất sắc.

Vì vấp phải một hòn đá

nên em ngã oạch.

Bài 3



Nối đúng.

Dàn gà con

nhà tở.

Mùa hè,

hoa phượng nở đỏ rực.

Con tầm

chăm chú nhìn mẹ.

Bé ve

hêu râm râm.

Bài 4



Nói:

Em tìm bút.

loay hoay

Mẹ em.

âu yếm

Bài 5



Nói:

điu

lưu

tưu

thêu

tít

dắt

áo

lo

Bài 6



Nói chữ thành câu sau đó nói với hình thích hợp:

Cần cầu

âu yếm cháu.



Bà

trong veo.



Ao cá nhà bà

màu vàng.



Bài 7



Nói:

Bạn Lan

là tương lai của đất nước.

Con người

là người mẹ thứ hai của em.

Cô giáo

là người Hà Nội.

Trẻ em

là vốn quý nhất.

Bài 8



Nói:

luyện

huých

huỳnh

quỳnh

phụ

huỳnh

Bài 9



Nói:

cây

khuân

băng

ngoan

xoan

khuâng

ngoãn

vác

Nói:

living tree

khối bụi

cháy

mít mù

ruộng rục

cao rút

Nói:

rhoad

rán

nước

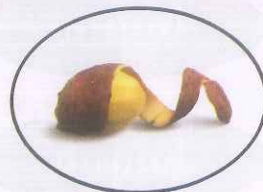
quả

quẩy

χρῶν

tây

καὶ



Nói đúng rồi viết lại:

chim

vành khuyên

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin blue lines. There are 10 columns and 8 rows of squares visible on the page.

trượt

thuyền

[illegible]

quyết

tâm

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of 10 columns and 8 rows of squares. The lines are thin and light gray. There is a margin at the top of the page, above the first row of the grid.

chiếc

tuyệt

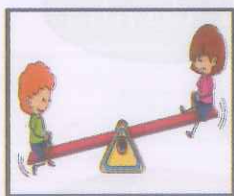
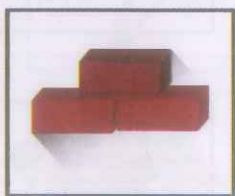
[illegible]

Dạng 5: Nối (Phần 2)



Bài 1

Nối từ với hình thích hợp rồi viết lại:

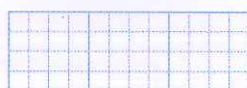
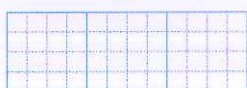


con ếch

tách trà

viên gạch

bập bênh



Bài 2

Nói:



chạy bộ

hát

học bài

héo co

Bài 3

Nói:

yêu mến

tủi thân

vui mừng



Bài 4 Nói:



nhảy dây



đồ dành

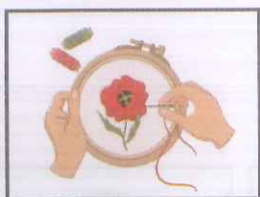


côn trùng



đêm khuya

Bài 5 Nói:



thêu

côn
hầu



điều

hải
cầu



Bài 6 Nói:



nhảy dây

nhảy
bào bố



đá bóng

kéo co



Bài 7

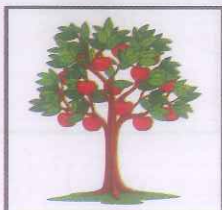
Nói tên các loài cây với hình ảnh tương ứng:



cây táo



cây dừa



cây dưa



cây đa

Bài 8

Nói:



cùng ăn

cùng học

cùng vẽ

Bài 9

Nói:



ruộng
bậc thang

trồng trọt

cước ruộng

bãi biển



Dạng 6: Điền từ còn thiếu

Bài 1



Viết: “củ tỏi”, “gói quà”, “cây lúa”, “ghế mây” dưới hình tương ứng:



Grid for writing the word corresponding to the chair.

Grid for writing the word corresponding to the garlic.

Grid for writing the word corresponding to the gift box.

Grid for writing the word corresponding to the rice.

Bài 2



Chọn từ ngữ thích hợp để hoàn thiện câu và viết câu:

đồng phục

lúa

động viên

a) Em mặc mới đến trường.

b) Cô giáo em cố gắng trong học tập.

c) Gió qua khe lá.

Bài 3



Em hãy thay các hình ảnh bằng từ ngữ tương ứng để hoàn thành câu:

Nhanh như

Grid for writing the word corresponding to the rabbit.



Chậm như

Grid for writing the word corresponding to the turtle.



Chậm như

Grid for writing the word corresponding to the snail.



Nhanh như

Grid for writing the word corresponding to the squirrel.



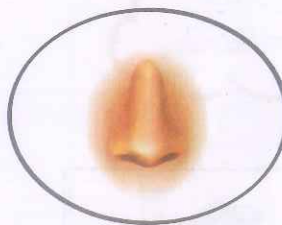
Bài 4

Điền vần oăn/ oắt/ oăm/ oam và dấu thanh vào chỗ trống:

a) Chó ng xương.



b) Mũi kh .



c) Chú mèo ng đuôi, chạy biến vào gầm bàn.

d) Chim bắt sâu th th cho rau.

Bài 5

Tìm 1 từ có tiếng chứa vần:

a) oac



b) oam



c) oăng



Bài 6

Chọn từ ngữ thích hợp để hoàn thiện câu dưới đây:

liên hoan

gặp

quây quần

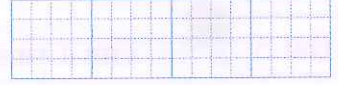
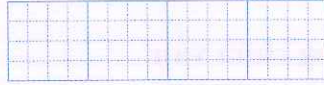
Buổi tối, gia đình em thường bên nhau.

Bài 7  **Chọn rồi điền từ thích hợp tương ứng với hình:**

cười
toe toét



khăn
choàng



Bài 8 Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống:

a)

quây quăn
quay quăn

b)

liên hoang
liên hoan

c)

xao xuyên
xao xuyên

[illegible]

b) Cả lớp tổ chức buổi

 cuối năm.

c) Bỗng em cảm thấy

 trong lòng.

Bài 9

Em hãy chọn từ tương ứng với hình ảnh dưới đây:

nấu ăn

vui chơi

lau nhà



Bài 10

Em hãy tìm tiếng bắt đầu bằng “ch”:



Bài 11

Chọn từ ngữ thích hợp để hoàn thiện câu và viết vào vở:

phòng bệnh

cởi mở

tít tít

a) Bạn Ly có tính tình

b) Để

chúng ta phải rửa tay thường xuyên.

c) Chúng em cười nói



Dũng

mặc

b) chơi, chúng em, bập bênh

hôm nay

dến

Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:

cây lựu



dầu
nhà

trên
quả

huou
sao



sở
thú

và cừu

[illegible]

Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:



phòng bệnh



rửa tay

[illegible]

Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:

them

hông

hca

nhất

[illegible]

Bài 7

Bài 7 Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:

cánh đồng

trái xuống

vàng óng

ánh nắng

A blank sheet of graph paper with a light blue background and a fine grid of small squares. The grid is composed of thin blue lines. There are approximately 20 columns and 15 rows of squares visible on the page.

Bài 8

Bài 8 Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:

hót

chim

liu lo

vành khuyên



Bài 9

Bài 9 Sắp xếp các từ ngữ thành câu rồi viết lại câu:

der

nước ta

nhieu

cảnh

có

[illegible]

xanh

Làng

hãy trẻ

cc

em

A full-page view of a blank sheet of graph paper. The paper features a uniform grid of small squares formed by light blue horizontal and vertical lines. There are no margins, text, or other markings on the page.

A cartoon illustration of a boy and a girl playing hula hoops. The boy, on the left, is wearing a green polo shirt and dark pants, and is holding a hula hoop. The girl, on the right, is wearing a white shirt with a red bow and a black skirt, and is also holding a hula hoop. They are both smiling and appear to be in motion.



Crash 2:

[illegible][illegible]

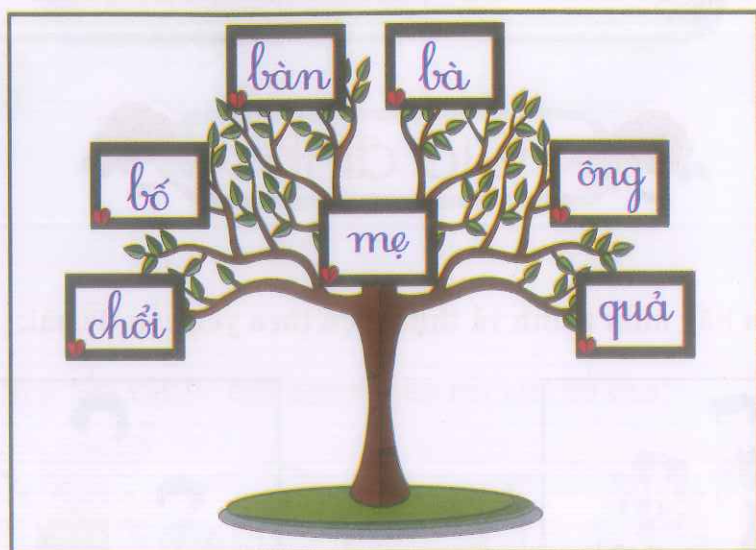
A traditional broom with a long wooden handle and a head of dried plant material, possibly broomrape or a similar dried herb, tied together. The broom is positioned diagonally across the frame.

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin blue lines. There are approximately 20 columns and 15 rows of squares visible on the page.

Bài 3



Tô màu vào có từ ngữ chỉ người thân trong gia đình:



Bài 4



Chọn từ trong khung thích hợp với hình và viết vào chỗ trống:

ông

mẹ

bà

em

bố



Bài 5



Tô màu vào những quả bóng có từ ngữ chỉ người trong gia đình:



Bài 6

Em điền “hiếu thảo” hoặc “âu yếm” dưới mỗi tranh:





Bài 7

Em hãy nối từ với hình thích hợp và viết lại các việc em làm để giúp đỡ bố mẹ:

quét nhà

lau nhà

nấu ăn

phơi đồ





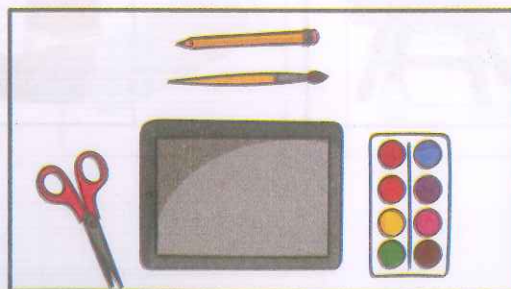




Trường học

Bài 1

Em hãy viết những đồ dùng có trong cặp sách của bạn Mèo:



Bài 5 Em hãy nhìn bức tranh sau và thực hiện theo yêu cầu đề bài:

Em hãy nhìn bức tranh sau và thực hiện theo yêu cầu đề bài:

a) Em hãy kể tên 3 đồ dùng học tập trong tranh.

[illegible]

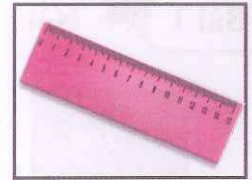
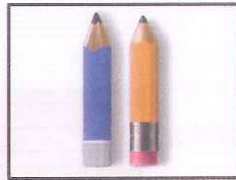
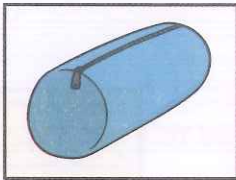
b) Em hãy viết cách giữ gìn đồ dùng học tập:

Bài 6 **Viết tên 4 đồ dùng học tập ứng với mỗi hình dưới đây:**

Viết tên 4 đồ dùng học tập ứng với mỗi hình dưới đây:

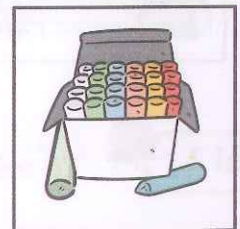
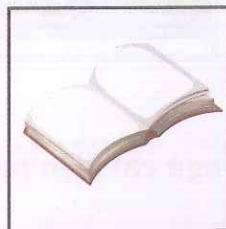
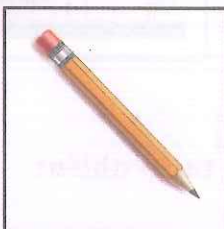
A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin black lines. There are approximately 20 columns and 15 rows of squares visible on the page.

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466	467	468	469	470	471	472	473	474	475	476	477	478	479	480	481	482	483	484	485	486	487	488	489	490	491	492	493	494	495	496	497	498	499	500	501	502	503	504	505	506	507	508	509	510	511	512	513	514	515	516	517	518	519	520	521	522	523	52
--	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	----

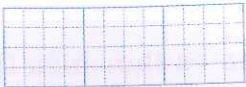


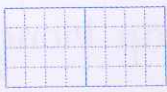
Bài 7 Em hãy điền tên đồ vật phù hợp để hoàn thành câu:

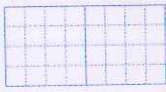
Em hãy điền tên đồ vật phù hợp để hoàn thành câu:



a) Em viết chữ vào

b) Cô giáo dùng  để viết chữ lên bảng.

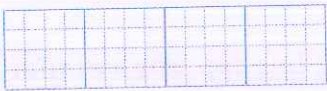
c) Em dùng  để làm sạch những chỗ viết, vẽ sai.

d) Em dùng  để tập vẽ.

Bài 8 Điền r/ d/ gi rồi giải câu đố:

Ruột dài từ mũi đến chân
Mũi mơn,  uột cũng  ần dần mơn theo.



Là cái: 

Thiên nhiên

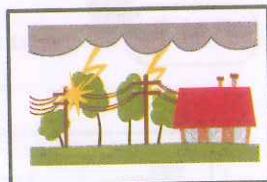
Bài 1 Nói:

mưa

nắng

sét

gió



Bài 2 Tô màu vào chứa từ ngữ chỉ hiện tượng thiên nhiên:

nắng

ô

sông

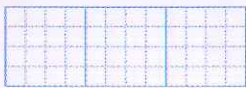
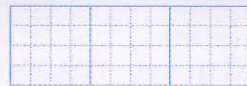
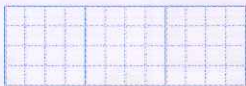
mùa

quần áo

bão

lũ lụt

Em hãy viết tên 4 mùa: “xuân”, “hạ”, “thu”, “đông” vào các tranh:

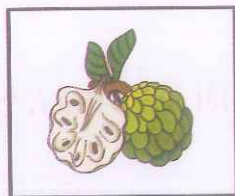
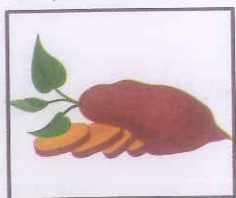


Em hãy trả lời các câu hỏi sau:

a) Em hãy gạch chân tên những loại trái cây có trong khổ thơ sau:

Tuần em có một luống khoai
Có hàng chuối mật với hai luống cà
Em trồng thêm một cây na
Lá xanh vẫy gọi như là gọi chim...

b) Loại trái cây nào không có trong khổ thơ trên:



Bài 5



Em hãy trả lời các câu hỏi dưới đây:

a) Đây là mùa gì?

b) Em thích điều gì ở mùa đó?

[illegible]

Bài 6



Bài 6 Em hãy nói tên mỗi tháng với tên một mùa:



Bài 7

Nói (theo mẫu):

mùa hè

mùa xuân

mùa thu

mùa đông

ấm áp

lạnh giá

nóng nực

mát mẻ



Loài vật

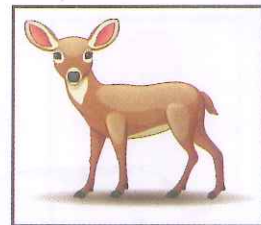
Bài 1

Em hãy viết tên các con vật tương ứng với hình:



Bài 2

Viết tên con vật vào chỗ chấm:



Bài 3



Giải câu đố:

Ngày ngày ngồi đợi
Mái hiên ngoài hè
Mỗi khi chủ về
Vẫy đuôi mừng rỡ.
Là con gì?

A.



B.



C.



D.



Bài 4



Nói con vật với tiếng kêu của chúng:



meo meo

ò...ó...o

gâu gâu

quạc quạc

Bài 5



Em hãy tô màu cho các con vật và gọi tên chúng:



Nghề Nghiệp

Bài 1

Nói:



để lặn
dưới nước.

để sống
trong rừng

để bay
trên bầu trời.

Bài 2

Nói rồi viết tên nghề nghiệp dưới hình:



Bài 3

Em hãy viết tên nghề nghiệp dưới hình:





A.



B.



C.



D.



a) Hãy vẽ một bức tranh về nghề nghiệp mà em thích:

1

b) Hãy đặt 1 câu về bức tranh mà em vẽ:

[illegible]

Dạng 9: Nên hay không nên



Bài 1



Đánh dấu ✓ vào cột thích hợp:

	Đúng	Sai
Nằm để đọc.		
Bọc sách vở cẩn thận.		
Đọc sách khi đủ ánh sáng.		
Không làm bài tập về nhà.		

Bài 2



Nói:



nên

không nên

Bài 3



Em hãy viết “nên” hoặc “không nên” cạnh mỗi tranh sau:







Em hãy nói “*nên*” hoặc “*không nên*” với mỗi hình dưới đây:

nên

không nên



Em hãy viết “nên” hoặc “không nên” dưới mỗi tranh sau:

A blank grid for drawing a picture, consisting of 10 columns and 4 rows of squares.[illegible][illegible]

Em hãy tô màu vào  thể hiện việc nên làm:



Nhường đồ chơi cho em. 

Giành đồ chơi với em. 

Mặc kệ em. 



Chia phần ăn với em. 

Chơi với em. 

Ăn một mình. 

Bài 7

Bài 7  Em hãy viết “nên” hoặc “không nên” dưới mỗi tranh sau:

[illegible][illegible]

Bài 8

Bài 8 Nói:

nhỏ cò

tươi nước

bẻ cánh

hái hoa

Nên

Không
nên



Dạng 10: Em nói gì?

Bài 1

Bài 1  Em hãy nói lời “*cảm ơn*” hoặc lời “*xin lỗi*” trong các tình huống sau:

Cậu làm ngã tớ rồi!



Em thông minh quá!



Em đáp:

[illegible]

Em đáp:

[illegible]

Bài 2

Bài 2 Nói:

Bạn giúp em học tốt.

cảm ơn



Em làm ngã bạn.

Xin lỗi



Bài 3

Bài 3 Em hãy viết lời chào cho các tình huống sau:

a) Em gặp cô giáo:

b) Em gặp bạn của mình:

Đánh dấu ✓ vào cột thích hợp:

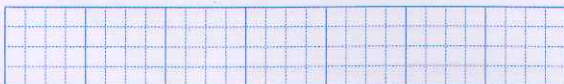
	Đúng	Sai
Chào ông!		
Cháu chào ông ạ!		
Cháu rót nước cho bà nhé!		
Nước đây!		

Em sẽ nói gì trong các tình huống sau:



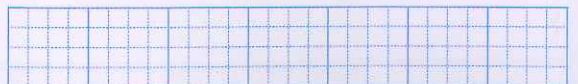
a) Bạn an ủi lúc em buồn.

Em nói:



b) Em gặp bạn mới.

Em nói:





Dạng 11: Viết câu

Bài 1

Bài 1  **Hãy viết 3 câu giới thiệu về bản thân em:**

gợi ý

Còn của em là gì?

Em học ở trường nào?

Lỗ thích của em là gì?



Bài 2

Bài 2  Em hãy viết 1-2 câu về gia đình mình:



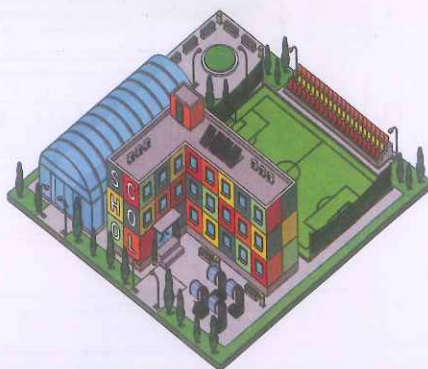
Bài 3

Bài 3  **Viết 1-2 câu về trường em:**

gợi ý

Tên trường em là gì?

Em thích nhất điều gì
khi ở trường?



Bài 4



Bài 4  Em hãy viết 1-2 câu kể về ngôi nhà của mình:

[illegible]

Bài 5



Bài 5  Em hãy viết 1-2 câu về thiên nhiên:

A full-page view of a blank sheet of graph paper. The grid consists of small squares formed by thin, light blue lines. There are no margins or additional markings on the page.

Bài 6

Bài 6  Em hãy viết 1-2 câu về việc làm của cô công nhân môi trường:

- Cô công nhân làm gì?

- Việc làm đó có ích gì?

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of solid blue lines forming large squares, which are further divided by dotted blue lines into smaller squares. There are 10 columns and 8 rows of the large squares. A small dark speck is visible near the top center of the page.

Bài 7

Bài 7  **Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh em:**

[illegible]

Bài 8

Bài 8  Em hãy viết 1-2 câu về loài cây mà em biết:



 Đó là cây gì?



 Em có thích cây đó không?

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin blue lines. There are three horizontal lines across the page, creating four rows of squares. The top row is slightly wider than the others. The paper has a light cream or off-white background.



I. Đọc thành tiếng (2 điểm)

Ông giăng ông giăng

Ông giăng ông giăng
Xuống chơi nhà tôi
Có bầu có bạn
Có ván cơm xôi
Có nồi cơm nếp
Có nệp bánh chưng
Có lưng hũ rượu

Có khướu đánh đu
Thằng cu vỗ chài
Bắt trai bỏ giỏ
Cái đồ ẩm em
Đi xem đánh cá
Có rá vo gạo
Có gáo múc nước.

(Đồng dao)

II. Đọc hiểu, viết (8 điểm)

A. Đọc (3 điểm)

1. Nối đúng (1 điểm)

Tuần tới, lớp em tham gia

trắng xóa.

Mùa đông, tuyết phủ

chương trình văn nghệ.

Em quyết tâm

khắp vườn.

Hoa xoan nở

làm công việc này thật tốt.

2. Đọc thầm (2 điểm)

Học trò của cô giáo Chim Khách

Cô giáo Chim Khách dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ. Chích Chòe con chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời cô dạy.

Sẻ con và Tu Hú con chỉ ham chơi, bay nhảy lung tung. Chúng nhìn ngược, ngó xuôi, nghiêng qua bên này, bên nọ, không chú ý nghe bài giảng của cô.

Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò phải về tập làm tổ. Sau mười ngày cô sẽ đến kiểm tra, ai làm tổ tốt và đẹp, cô sẽ thưởng.

(Nguyễn Tiến Chiêm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

a) Chích Chòe con nghe cô giảng bài như thế nào?

- A.** Chích Chòe ham chơi, nhảy lung tung. **B.** Chích Chòe nhìn ngược, ngo ngoe.
- C.** Chích Chòe chăm chú lắng nghe. **D.** Chích Chòe không chú ý nghe bài giảng.

b) Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò phải về làm gì?

- A. Các học trò phải tập về làm tổ.** **B. Các học trò phải tập bay.**
C. Các học trò phải về ghi bài đầy đủ. **D. Các học trò phải nghỉ học.**

c) Qua câu chuyện trên, em muốn tuyên dương bạn nào?

B. Viết (5 điểm)

1. Điền vào chỗ trống: (2 điểm)

a) Điền c/ h:

Có  ông mài sắt có ngày nên  im

b) Điền ng/ ngh:

Công cha như núi Thái Sơn

 ĩa mẹ như nước trong  uồn chảy ra.

2. Tập chép: (2 điểm)

Dàn gà con

Những chú gà con trông thật đáng yêu. Mình các chú vàng óng như một cuộn tơ, hai mắt đen láy, nhỏ tí xíu như hai hạt đậu.

3. Viết 1-2 câu về một bạn ở lớp mà em quý nhất: (1 điểm)



❀ ĐỀ KHẢO SÁT ĐẦU NĂM - ĐỀ SỐ 2 ❀

A. BÀI KIỂM TRA ĐỌC: (3 điểm)

(2 - 3 phút cho mỗi học sinh)

Cái trống trường em

Cái trống trường em
Mùa hè cũng nghỉ
Suốt ba tháng liền
Trống nằm ngấm ngấm.
...

Kìa trống đang gọi:
Tùng! Tùng! Tùng! Tùng!
Vào năm học mới
Giọng vang từng bừng.

(Theo Thanh Hào)

B. BÀI KIỂM TRA VIẾT (7 điểm)

(Học sinh làm bài trong 60 phút)

1. Đọc câu chuyện sau và làm các bài tập. (3 điểm)

Tôi có em rồi

Tôi là một chú chuột túi bé con. Cả ngày tôi ở trong cái túi ấm áp của mẹ. Một hôm, bố ôm tôi vào lòng và nói:

- Con sắp có em đấy! Con có thích không?
- Nhưng túi của mẹ chỉ có một chỗ, vậy em bé sẽ ngủ ở đâu hả bố?
- Con đã là anh rồi! Con sẽ nhường chỗ cho em con, đúng không?

Nghe bố nói thế, tôi không thích tí nào. Chẳng lẽ từ nay tôi sẽ phải nhảy lóc cóc theo mẹ?

Thế rồi em tôi ra đời. Em nhỏ xíu và rất xinh. Cả nhà tôi đều vui mừng. Tôi cũng rất vui. Đi đâu, gặp ai, tôi cũng hớn hờ khoe:

- Tôi có em rồi!

(Xuân- Hạ- Thu- Đông, 365 ngày kể chuyện)

3. Nghe - viết (2 điểm)

Tôi có em rồi

Thế rồi em tôi ra đời. Em nhỏ xíu và rất xinh. Cả nhà tôi đều vui mừng. Tôi cũng rất vui. Đi đâu, gặp ai, tôi cũng hôn hờ khoe:

Tôi có em rồi!

4. Viết 1-2 câu về người trong tranh (1 điểm)

Gợi ý:

Trong tranh có ai, người đó đang làm gì?





A. BÀI KIỂM TRA ĐỌC: (3 điểm)

(2 - 3 phút cho mỗi học sinh)

Cậu bé nói dối

Một cậu bé chăn cừu đã nghĩ ra cách nói dối để đánh lừa mọi người. Khi đàn cừu của cậu đang ăn cỏ thì cậu kêu cứu:

- Cứu tôi với, có chó sói!

Các bác nông dân làm ở gần đó vội chạy đến. Nhưng họ chẳng thấy có chó sói. Họ bực cậu bé lắm.

Cậu bé làm như vậy mấy lần nữa. Lần nào những người bị cậu đánh lừa cũng tức giận...

(Theo Lép Tôn-xtôi)

B. BÀI KIỂM TRA VIẾT (7 điểm)

(Học sinh làm bài trong 60 phút)

1. Đọc câu chuyện sau và làm các bài tập (3 điểm)

Cô chủ không biết quý trọng tình bạn

Có một cô bé nuôi một con gà trống rất đẹp. Một hôm, thấy nhà hàng xóm có con gà mái, cô bèn đổi gà trống lấy gà mái. Gà mái ngày ngày đẻ trứng. Nhưng chỉ được ít ngày, cô bé lại thích con vịt của ông hàng xóm, bèn đổi gà mái lấy vịt.

Hôm sau, có người đến chơi mang theo chú chó nhỏ. Cô lại đổi vịt lấy chó con. Cô chủ kể cho chó con nghe mình đã đổi nhiều bạn như thế nào.

Biết vậy, chó con cụp đuôi chui vào gầm giường. Đêm đến, chú cạy cửa trốn đi. Sáng ra, cô bé ngạc nhiên khi chẳng còn người bạn nào bên mình cả.

(Theo Ô-xê-ê-va Va-len-ti-na)

a) Em hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành ý đúng:

Những con vật bị cô chủ đem đổi là:...

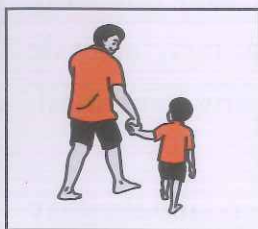
Cô chủ là người...

b) Vì sao chú chó bỏ trốn?

- A. Vì chú biết sớm muộn cô chủ cũng đổi mình lấy một con vật khác.
- B. Vì chú chó thích cô chủ nhà bên cạnh.
- C. Vì chú chó nhớ chủ cũ của mình.

c) Em đối xử với con vật nuôi trong nhà mình như thế nào?

2. Điền d/ gi (1 điểm)



ắt tay



àn muỗi



con án



con un

3. Nghe - viết (2 điểm)

Cô chủ không biết quý trọng tình bạn.
Biết vậy, chó con cụp đuôi chui vào gầm giường. Đêm
đến, chủ cay cú trốn đi. Sáng ra, cô bé ngạc nhiên khi
chẳng còn người bạn nào bên mình cả.

4. Viết 1-2 câu về người trong tranh (1 điểm)

Gợi ý:
Trong tranh có ai, người đó đang làm gì?

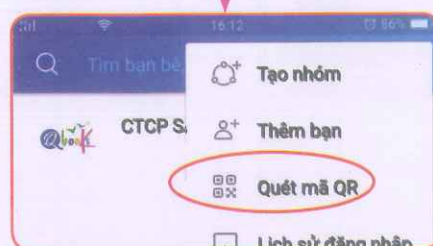
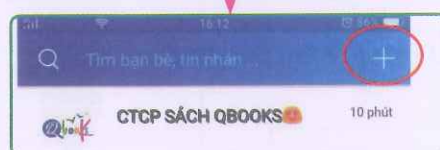


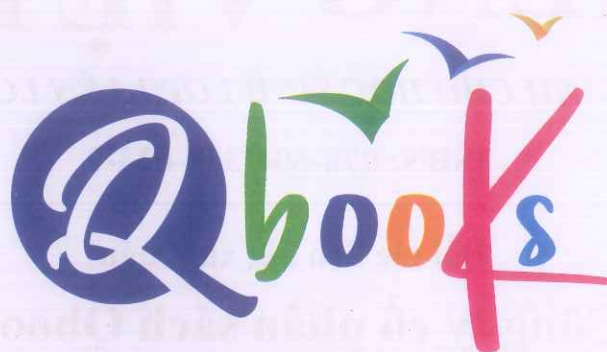
Mục lục

- 1 Dạng 1: Đọc thành tiếng
- 5 Dạng 2: Đọc hiểu
- 10 Dạng 3: Chính tả
- 19 Dạng 4: Nói (từ và câu)
- 23 Dạng 5: Nói (Phần 2)
- 26 Dạng 6: Điền từ còn thiếu
- 30 Dạng 7: Sắp xếp từ thành câu
- 33 Dạng 8: Các chủ điểm
- 45 Dạng 9: Nên hay không nên
- 48 Dạng 10: Em nói gì?
- 50 Dạng 11: Viết câu
- 53 Đề khảo sát đầu năm - đề số 1
- 25 Đề khảo sát đầu năm - đề số 2
- 59 Đề khảo sát đầu năm - đề số 3



Quét mã QR ở mỗi tuần để truy cập đáp án.





Bản quyền thuộc về Qbooks

Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép bằng văn bản của Qbooks .

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 4, Tổng Duy Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3825.2916 Website: www.nxbhanoi.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc - Tổng Biên tập: **Vũ Văn Việt**

Biên tập: **Đặng Thị Tình**

Thiết kế bìa & trình bày: **Uyển Uyển**

ÔN HÈ TIẾNG VIỆT 1

DÀNH CHO HỌC SINH LỚP 1 LÊN LỚP 2

ISBN: 978-604-359-633-5

Đối tác liên kết xuất bản:

Công ty cổ phần sách Qbooks

Địa chỉ: Số 1, ngõ 192/173/66, Lê Trọng Tấn, P. Định Công, Q.
Hoàng Mai, TP. Hà Nội

Bản quyền thuộc về Qbooks

*Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang
bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ
hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép
bằng văn bản của Qbooks.*

In 10.000 cuốn, khổ 19 x 26,5cm Tại Công ty CP Thương mại Nguyễn Hoàng

Địa chỉ: Số 44 Thụy Hà, Bắc Hồng, Đông Anh, Hà Nội

Số xác nhận XB: 903 - 2022/CXBIPH/38 - 64/HN

Theo QĐXB số: 970/QĐ-HN cấp ngày 08/4/2022

In xong và nộp lưu chiểu năm 2022

ÔN HÈ TIẾNG VIỆT 1

DÀNH CHO HỌC SINH LỚP 1 LÊN LỚP 2



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH QBOOKS

Địa chỉ: Số 1, ngõ 192/173/66, Lê Trọng Tấn
P. Định Công, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội

ISBN: 978-604-359-633-5



Giá: 40.000 vnd